

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ MỸ HÀO  
TỈNH HƯNG YÊN

Số: 91/2022/QĐCNTTLH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mỹ Hào, ngày 22 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN**  
**THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ các Điều 55, 57, 73, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Phạm Thị L và Chu Thanh B;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Phạm Thị L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 11 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

\* **Người khởi kiện:** Chị Phạm Thị L, sinh năm 1989.

\* **Người bị kiện:** Anh Chu Thanh B, sinh năm 1991.

Đều địa chỉ: Tổ dân phố C, phường B, thị xã M, tỉnh H.

\* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Cháu Chu Phạm Quỳnh H, sinh ngày 21/12/2012.

2. Cháu Chu Phạm Quỳnh A, sinh ngày 31/10/2014.

Người đại diện theo pháp luật cho cháu H và cháu A: Chị Phạm Thị L, sinh năm 1989.

Đều địa chỉ: Tổ dân phố C, phường B, thị xã M, tỉnh H.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 11 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 11 năm 2022, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Phạm Thị L và anh Chu Thanh B tự nguyện thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị L và anh B có 02 con chung là cháu Chu Phạm Quỳnh H, sinh ngày 21/12/2012 và cháu Chu Phạm Quỳnh A, sinh ngày 31/10/2014. Chị L và anh B tự nguyện thỏa thuận chị L nuôi dưỡng, chăm sóc cháu H và cháu A đến khi thành niên. Anh B tự nguyện cấp dưỡng hàng tháng số tiền 2.000.000đ/1 tháng/01 cháu, tổng là 4.000.000đ/02 cháu/ 01 tháng (bốn triệu đồng hai cháu một tháng), thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 12 năm 2022 đến khi hai cháu thành niên.

Anh B có quyền thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, các bên đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

- **Về tài sản, nợ, công sức và ruộng nông nghiệp:** Chị L và anh B đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND thị xã Mỹ Hào;
- Chi cục T.H.A DS thị xã Mỹ Hào;
- UBND phường Bần Yên Nhân;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

**Trương Thế Dương**